



Hướng dẫn tại nhà cho gia đình

Ngữ văn Anh lớp hai ở Hệ thống trường công lập Bắc Carolina

Sơ lược nội dung

Đến cuối năm học, con tôi sẽ biết cách...

- đặt và trả lời các câu hỏi như ai, cái gì, ở đâu, khi nào, tại sao và cách thể hiện sự hiểu biết về các chi tiết chính trong văn bản.
- kể lại các câu chuyện, gồm truyện ngụ ngôn và truyện dân gian từ các nền văn hóa đa dạng, đồng thời xác định thông điệp, bài học hoặc đạo đức chính.
- mô tả cách các nhân vật trong câu chuyện phản ứng với các sự kiện và thử thách lớn.
- mô tả cách các từ và cụm từ cung cấp nhịp điệu và ý nghĩa trong một câu chuyện, bài thơ hoặc bài hát.
- mô tả cấu trúc tổng thể của một câu chuyện, gồm mô tả cách dẫn chuyện khi mở đầu, các sự kiện được hé mở ở thân và phần cuối kết thúc hành động.
- phân biệt những điểm khác trong quan điểm của các nhân vật, bao gồm việc dùng giọng điệu khác nhau cho mỗi nhân vật khi đọc to đoạn hội thoại.
- dùng thông tin thu được từ hình ảnh minh họa và từ ngữ trong sách in hoặc sách kỹ thuật số để diễn đạt sự hiểu biết về các nhân vật, bối cảnh hoặc cốt truyện.
- so sánh và tạo tính tương phản cho hai hoặc nhiều phiên bản của cùng một câu chuyện do những tác giả khác nhau hoặc tác giả đến từ những nền văn hóa khác nhau viết nên.
- đọc và hiểu tác phẩm văn chương có biên độ phức tạp 2-3 một cách thành thạo và độc lập trong một khoảng thời gian ổn định. Kết nối những kiến thức và kinh nghiệm trước đó với văn bản.
- đặt và trả lời các câu hỏi như ai, cái gì, ở đâu, khi nào, tại sao và cách thể hiện sự hiểu biết về các chi tiết chính trong văn bản.
- xác định chủ đề chính của một văn bản có nhiều đoạn cũng như trọng tâm của các đoạn văn cụ thể trong văn bản ấy.
- mô tả mối liên hệ giữa một loạt sự kiện lịch sử, ý tưởng hay khái niệm khoa học, hoặc các bước trong quy trình kỹ thuật của một văn bản.
- xác định ý nghĩa của các từ và cụm từ trong văn bản liên quan đến phạm vi chủ đề hoặc môn học ở lớp hai.
- biết và sử dụng được nhiều đặc tính khác nhau của văn bản để xác định các sự kiện hoặc thông tin chính trong văn bản một cách hiệu quả.
- xác định mục đích chính của tác giả trong một văn bản, bao gồm điều tác giả muốn trả lời, giải thích hoặc mô tả.
- giải thích cách các hình ảnh cụ thể đóng góp và làm rõ cho một văn bản.
- xác định những lý lẽ tác giả đưa ra để hỗ trợ cho các ý tưởng trong văn bản.
- so sánh và tạo tính tương phản đối với những điểm quan trọng nhất được trình bày trong hai văn bản về cùng một chủ đề.
- đọc và hiểu các văn bản thông tin có biên độ phức tạp 2-3 một cách thành thạo và độc lập trong một khoảng thời gian ổn định. Kết nối những kiến thức và kinh nghiệm trước đó với văn bản.



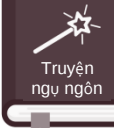
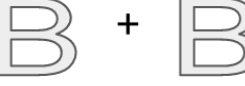
- viết theo lối chữ in tất cả các chữ cái viết hoa và viết thường một cách rõ ràng và cân đối.
- biết và áp dụng các kỹ năng phát âm, phân tích từ phù hợp với cấp bậc lớp để giải mã từ.
 - a. Phân biệt nguyên âm dài và nguyên âm ngắn khi đọc các từ có một âm tiết thường được đánh vần.
 - b. Biết được sự tương ứng giữa đọc và viết đối với các nguyên âm đôi phổ biến bổ sung.
 - c. Giải mã các từ có hai âm tiết cùng nguyên âm dài thường được đánh vần.
 - d. Giải mã các từ có tiền tố và hậu tố phổ biến.
 - đ. Xác định các từ có sự tương ứng giữa đọc và viết không nhất quán nhưng phổ biến.
 - f. Nhận biết và đọc các từ có cách đánh vần bất quy tắc phù hợp với cấp bậc lớp đọc đủ chính xác và lưu loát để có thể hiểu được.
 - a. Đọc văn bản đúng cấp bậc lớp có mục đích và sự hiểu biết.
 - b. Đọc thành tiếng văn bản đúng cấp bậc lớp với độ chính xác, tốc độ phù hợp và diễn cảm ở các lần đọc lần lượt.
 - c. Sử dụng ngữ cảnh để xác nhận hoặc tự sửa lỗi nhận biết và hiểu từ, đọc lại nếu cần
- tham gia vào các cuộc trò chuyện cộng tác với nhiều người khác nhau như bạn bè và người lớn trong các nhóm nhỏ và lớn, về các chủ đề và văn bản lớp hai.
 - a. Tuân theo các quy tắc thảo luận đã được thống nhất.
 - b. Xây dựng dựa trên lời nói của người khác trong các cuộc nói chuyện bằng cách liên kết bình luận của họ với nhận xét của người khác.
 - c. Yêu cầu làm rõ và giải thích thêm nếu cần về các chủ đề và văn bản đang thảo luận.
- kể lại hoặc mô tả các ý tưởng hoặc chi tiết chính từ một văn bản được đọc to, thông tin được trình bày bằng miệng hoặc bằng các phương tiện khác.
- hỏi và trả lời các câu hỏi về những gì một người phát biểu nhằm làm rõ khả năng hiểu, thu thập thông tin bổ sung hoặc hiểu sâu hơn về một chủ đề hoặc vấn đề.
- kể một câu chuyện hoặc kể lại một trải nghiệm với các dữ kiện thích hợp, các chi tiết diễn tả có liên quan, nói rõ ràng bằng các câu mạch lạc và đầy đủ.
- ghi âm những câu chuyện hoặc bài thơ; thêm hình vẽ hay cách trình bày trực quan khác vào câu chuyện, hoặc kể lại những trải nghiệm khi thích hợp để làm rõ ý tưởng, suy nghĩ và cảm xúc.
- thể hiện sự thành thạo về các quy ước ngữ pháp và cách sử dụng tiếng Anh chuẩn khi viết hoặc nói; thể hiện sự thành thạo trong thể ngữ pháp liên tục 2-3.
- thể hiện sự thành thạo về các quy ước viết hoa, chấm câu và chính tả trong tiếng Anh tiêu chuẩn khi viết; thể hiện sự thành thạo trong thể quy ước liên tục 2-3.
- Sử dụng kiến thức về ngôn ngữ và các quy ước của ngôn ngữ khi viết, nói, đọc hoặc nghe.
- xác định và/hoặc làm rõ nghĩa của các từ và cụm từ đa nghĩa chưa biết dựa trên bài đọc và nội dung lớp hai, lựa chọn linh hoạt từ một loạt chiến lược: mạch ngữ cảnh, các phần của từ, mối quan hệ từ và tài liệu tham khảo.
- thể hiện sự hiểu biết về các sắc thái ý nghĩa của từ.
- sử dụng các từ và cụm từ đã học thông qua trò chuyện, đọc và được nghe đọc, phản hồi với các văn bản, bao gồm sử dụng tính từ và trạng từ để mô tả.



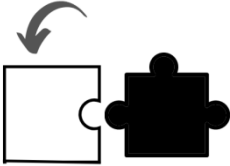
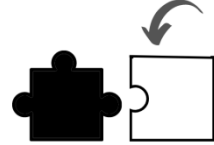
Tò mò về những tiêu chuẩn cụ thể dành cho Ngữ văn Anh lớp hai tại Bắc Carolina?

Tham khảo **Khóa học tiêu chuẩn Bắc Carolina** để biết thêm thông tin. Quý vị đang tìm thêm những kiến giải về những điều học viên có thể làm được khi kết thúc khóa học này? Tham khảo **Tài liệu nội dung giải nén của NC DPI** phù hợp với tiêu chuẩn của khóa học.

Từ khóa

Hình ảnh	Thuật ngữ	Định nghĩa
	chi tiết	Một dữ kiện hoặc một phần thông tin.
	tiểu thuyết hư cấu	Bất kỳ câu chuyện nào do một tác giả hư cấu nên. Đó là sự tưởng tượng của tác giả. Nó không dựa trên lịch sử hoặc dữ kiện đơn thuần.
	nhân vật	Một người, động vật hoặc đồ vật trong câu chuyện và là một phần của hành động.
	truyện ngụ ngôn	Một câu chuyện giúp dạy một bài học.
	cốt truyện	Tất cả các sự kiện tạo nên một câu chuyện.
	truyện dân gian	Những câu chuyện được kể và truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác.
	thông điệp chính	Ý tưởng lớn của một câu chuyện. Điều tác giả muốn chúng ta học được từ câu chuyện.
	phép điệp âm	Âm đầu của các từ được lặp lại.

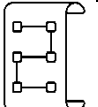


Hình ảnh	Thuật ngữ	Định nghĩa
	quan điểm	Suy nghĩ hoặc ý tưởng của người kể chuyện hoặc nhân vật về các sự kiện của một câu chuyện.
	hình minh họa	Một bức tranh giúp kể câu chuyện hoặc trang trí cho cuốn sách, câu chuyện.
	bối cảnh	Các sự kiện trong câu chuyện diễn ra ở đâu và khi nào.
	bài học đạo đức	Ý tưởng lớn của câu chuyện, đặc biệt là một bài học về cách hành động cho chúng ta. Chúng ta gọi bài học trong một truyện ngụ ngôn hay truyện dân gian là bài học đạo đức.
 tốt = tử tế	từ đồng nghĩa	Những từ có nghĩa giống hoặc tương tự nhau.
 nóng = lạnh	từ trái nghĩa	Một từ có nghĩa hoàn toàn trái ngược với một từ khác.
	tiền tố	Một chuỗi các chữ cái hoặc từ được đặt trước một từ gốc để bổ sung hoặc thay đổi nghĩa của từ gốc.
	hậu tố	Một chuỗi các chữ cái hoặc từ được đặt sau một từ gốc để thay đổi hoặc bổ sung nghĩa cho từ gốc.
b c d f g h j k l m n p q r s t v w x y z	phụ âm	Các chữ cái trong bảng chữ cái không phải là nguyên âm.
	nguyên âm	Trong tiếng Anh, các chữ cái A, E, I, O, U được gọi là nguyên âm. Không thể phát âm các từ mà không có chúng.



Hình ảnh	Thuật ngữ	Định nghĩa
ÂM TI ẾT! Quả táo 	âm tiết	Âm tiết là những nhóm nhỏ âm thanh mà bạn nghe được trong mỗi từ. Mỗi âm tiết phải có một nguyên âm.
ai ie oa ow ey	nguyên âm đôi	hai chữ cái nguyên âm kết hợp với nhau để tạo ra một âm thanh cụ thể.
Từ đồng âm  pair pear	từ đồng âm	2 từ phát âm giống nhau nhưng đánh vần hoàn toàn khác nhau.
	lưu loát	Khả năng đọc nhanh, chính xác và diễn đạt đúng.
	chính xác	Khả năng đọc mà không mắc lỗi.
	chuẩn bị trước khi viết	Giai đoạn đầu tiên của quá trình viết.
	sắp xếp thông tin bằng đồ họa	Một công cụ học tập trực quan để giúp sắp xếp các ý tưởng.
	so sánh	Tìm những điểm giống nhau ở các vật.
	sự tương phản	Tìm những điểm khác biệt ở các vật.
	những chi tiết chính	Những phần quan trọng của một câu chuyện hay sự kiện giúp chúng ta hiểu.
	ý kiến	đánh giá hoặc tin tưởng một cái gì đó
	sự thật	một cái gì đó có thể được chứng minh là đúng



Hình ảnh	Thuật ngữ	Định nghĩa
	nguyên cứu	tìm hiểu về một chủ đề
	bản phác thảo	lần đầu tiên thử đưa những ý tưởng trong đầu ra giấy
	từ chuyển tiếp	các từ liên kết để dẫn dắt người đọc của bạn
	kết luận	kết thúc bài viết, khi bạn nhắc nhở người đọc về những điều bạn muốn họ học
	hiệu chỉnh	để làm tốt hơn
	nhiều thông tin	giải thích thêm về điều gì đó
	chủ đề	câu chuyện này nói về ai hay cái gì?
	câu chủ đề	giới thiệu ý tưởng lớn
	ý tưởng lớn	điểm chính
	trình bày lại	nói lại một lần nữa
	biên tập viên	một người làm công việc chỉnh sửa và hiệu chỉnh bài viết
	tường thuật	kể một câu chuyện
	bối cảnh	câu chuyện xảy ra ở đâu và khi nào
	nhân vật	người, động vật hay sinh vật trong câu chuyện
	vấn đề	có chuyện gì xảy ra hoặc đang cản đường
	giải pháp	cách vấn đề được khắc phục
	cốt truyện	các sự kiện trong câu chuyện

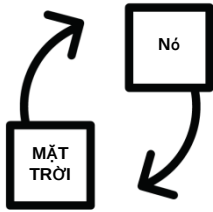


Hình ảnh	Thuật ngữ	Định nghĩa
	người dẫn chuyện	người kể câu chuyện
	lời mào đầu	mở đầu một câu chuyện, dùng để thu hút sự quan tâm của người đọc
	hội thoại	Lời nói trực tiếp của các nhân vật trong một câu chuyện
	biểu đạt thời gian	những từ chuyển tiếp liên quan đến thời gian
	công bố	cho người khác biết hoặc chia sẻ
	tiêu đề	tên của một điều gì đó
	minh họa	hình ảnh làm cho các ý tưởng rõ ràng hoặc thú vị hơn
	lắng nghe tích cực	khi chúng ta lắng nghe bằng cả cơ thể
	dấu chấm đầu dòng	dấu chấm lớn trong văn bản in để thu hút sự chú ý đến điều gì đó
	biểu tượng	một thứ đại diện cho điều gì khác
	văn bản	tập hợp các từ ngữ có một ý chính (có thể được viết, vẽ hoặc nói)
	ý tưởng chính	những tư tưởng quan trọng nhất trong văn bản
	từ dùng để hỏi	Những từ mở đầu câu hỏi: ai, cái gì, khi nào, ở đâu, tại sao và như thế nào

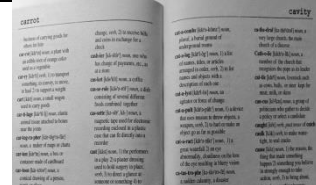


Hình ảnh	Thuật ngữ	Định nghĩa
	câu hoàn chỉnh	câu có một chủ ngữ và một vị ngữ
	chủ ngữ	câu đó nói về ai hoặc cái gì
	vị ngữ	chuyện gì xảy ra
	tường thuật	kể câu chuyện
	mở bài	bắt đầu câu chuyện
	cốt truyện	điều gì xảy ra trong câu chuyện
	cao trào	đỉnh điểm của các hành động trong câu chuyện
	chú thích	những từ mô tả một hình ảnh hoặc biểu đồ
	danh từ	Một từ dùng để chỉ người, địa điểm, sự vật hoặc ý tưởng. Danh từ có thể chung (người, ghế, chó...) hoặc riêng (cô Smith, Trường Tiểu học Bailey, chú chó Barney)
	động từ	Một từ thể hiện hành động. Động từ có thể ở thì hiện tại (Con chó chạy ...) hoặc thì quá khứ (Con chó đã chạy ...)
	mạo từ	Một từ đứng trước danh từ như một (a), một (an), và một (the)



Hình ảnh	Thuật ngữ	Định nghĩa
	tính từ	một từ mô tả một danh từ
	trạng từ	một từ mô tả một động từ
	đại từ	một từ có thể sử dụng để thay cho một danh từ
	hiệu chỉnh	thay đổi nội dung bài viết của chúng ta
	dấu mũ	Dấu được sử dụng khi hiệu chỉnh bài viết để chỉ ra chỗ nào cần bổ sung.
	giới từ	Một từ cho bạn biết một thứ gì đó có liên quan đến một thứ khác ở đâu và khi nào.
	thán từ	Từ diễn tả một cảm xúc mạnh mẽ hoặc cảm giác bất ngờ
	liên từ	Những từ dùng để nối các từ, cụm từ hoặc câu.
	dấu phẩy	một dấu câu dùng để ngăn cách các từ



Hình ảnh	Thuật ngữ	Định nghĩa
	dấu nháy đơn	Dấu câu dùng để thể hiện sự sở hữu hoặc viết tắt.
	viết rút gọn	Từ mới được tạo ra khi hai từ được ghép lại với nhau và rút gọn.
	sở hữu	cho thấy một thứ thuộc về ai đó
	hội thoại	cuộc trò chuyện giữa những con người ngoài đời thực hoặc các nhân vật trong sách
	dấu ngoặc kép	dấu câu dùng để thể hiện một nhân vật đang nói
	thẻ hội thoại	một cụm từ cho biết nhân vật nào đang nói
	tài liệu tham khảo	nguồn tài nguyên giúp chúng ta tìm kiếm thông tin
	từ chỉ dẫn	Các từ nằm ở đầu trang trong một cuốn từ điển, cho bạn biết từ đầu tiên và từ cuối cùng trên trang đó.
	sắc thái	một ý nghĩa nhỏ về sự khác biệt giữa các từ



Hình ảnh	Thuật ngữ	Định nghĩa
	ngôn ngữ trang trọng	Ngôn ngữ chúng ta sử dụng ở trường học, với người lớn hoặc những người mà chúng ta không biết rõ.
	ngôn ngữ thân mật	Ngôn ngữ chúng ta sử dụng với bạn bè, gia đình hoặc những người chúng ta quen biết.

Học thông qua thực hành: Kỹ năng theo cấp bậc lớp

Ví dụ về kỹ năng theo cấp bậc lớp

Ví dụ về kể lại câu chuyện theo cấp bậc lớp, bao gồm truyện ngụ ngôn và truyện dân gian từ các nền văn hóa khác nhau, xác định thông điệp trọng tâm, bài học hoặc tính đạo đức trong đó.

Trong truyện ngụ ngôn Con cáo và chùm nho, con cáo chỉ muốn ăn những quả nho ngon nhất mà nó tìm được. Nó nghĩ rằng một số nho còn quá xanh hoặc quá nhỏ. Con cáo tìm cho đến khi thấy những quả nho to và chín mọng, nhưng chúng lại ở mãi trên ngọn cây. Nó không thể với tới chum nho dù có cố gắng thế nào đi chăng nữa. Con cáo quyết định rằng những quả nho đó chắc chắn đã bị thối và chua. Nó bỏ đi mà không có quả nho nào. Tác giả đang muốn dạy chúng ta rằng ta nên hài lòng với những gì mình có được. Đôi khi có một thứ gì đó vẫn hơn là không có được gì.



Ví dụ về việc mô tả mối liên hệ giữa một loạt sự kiện lịch sử, ý tưởng hay khái niệm khoa học, hoặc các bước của quy trình kỹ thuật trong một văn bản phù hợp với cấp bậc lớp.

Sau khi đọc bài viết về cuộc đời của Katherine Johnson, tôi hiểu rằng cô đóng vai trò quan trọng trong việc giúp Hoa Kỳ thám hiểm không gian. Sau khi dành cả cuộc đời cho tình yêu với toán học, cô Johnson đã nhận công việc làm chuyên gia tính toán cho NASA. Cô đã giúp tính toán thông tin cần thiết để các phi hành gia thám hiểm mặt trăng.

Ví dụ phù hợp cấp bậc lớp về việc mô tả cách các nhân vật trong câu chuyện phản ứng với các sự kiện và thử thách lớn.

Mặc dù mẹ kế và các chị kế của Lọ Lem rất tàn nhẫn với cô nhưng cô đã tha thứ cho họ khi trở thành hoàng hậu.

Ví dụ phù hợp cấp bậc lớp về việc xác định mục đích chính của tác giả trong một văn bản, bao gồm điều tác giả muốn trả lời, giải thích hoặc mô tả.

Tác giả của một cuốn sách phi hư cấu nói về loài gà hản đã viết cuốn sách ấy để chia sẻ thông tin và thực tế về loài gà cho người đọc.

Tài nguyên

Các liên kết và tài nguyên trực tuyến cho phép quý vị hỗ trợ việc học của con quý vị.

- [Brainpop](#) - video về các chủ đề ELA, cùng với các câu hỏi kiểm tra và các hoạt động
- [EPIC](#) - thư viện kỹ thuật số mở rộng cho độc giả ở mọi cấp độ
- [Prodigy](#) - các trò chơi ELA

Kết nối tại nhà

- Yêu cầu con xác định mục đích của tác giả khi viết nhiều văn bản như các trang web, blog, bài báo, tạp chí và sách.
- Thực hành sử dụng ngữ pháp tiếng Anh chuẩn bằng cách yêu cầu con viết thư cảm ơn khi nhận quà hoặc thiệp chúc mừng vào những dịp đặc biệt.
- Sau khi cùng đọc một cuốn sách, hãy yêu cầu con kể lại câu chuyện bằng lời nói và xác định phần mở bài, thân bài, kết luận của câu chuyện.



Những thách thức cần lường trước

Đôi khi trẻ ngại tập đọc, nhất là khi trẻ không hứng thú với nội dung. Khuyến khích trẻ khám phá nhiều thể loại và tác giả khác nhau. Một số trẻ thích đọc sách phi hư cấu hơn là tiểu thuyết hư cấu. Nếu con quý vị có một sở thích đặc biệt, chẳng hạn như thích cá mập, hãy tìm những cuốn sách về chủ đề yêu thích của trẻ. Nói chuyện về những gì con đã đọc và yêu cầu con kể lại những câu chuyện đó cho quý vị nghe.

Giao tiếp với giáo viên của con quý vị

Quý vị vẫn cảm thấy bế tắc? Hãy liên hệ với giáo viên của con quý vị để thảo luận những điều quý vị có thể làm để cải thiện việc học của con. Một số câu hỏi có thể định hướng cho quý vị thảo luận:

- Cô/thầy đề nghị tôi dùng những nguồn nào để giúp con tôi?
- Cô/thầy thấy con tôi đang gặp khó khăn ở đâu? Chúng ta có thể cùng làm gì để giúp?
- Con tôi nên thực hành gì ở nhà?
- Chúng ta có thể cùng gửi thông điệp gì để giúp con tôi học tập?

Cần trợ giúp kỹ thuật?

Hãy liên hệ với trường học tại nhà của học sinh để được hỗ trợ kỹ thuật. Bao gồm loại thiết bị (PC, Mac, Chromebook, v.v.) và trình duyệt (Chrome, Firefox, Safari, v.v.).